

Số: 19/QĐ-TA

M, ngày 08 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M, TỈNH D
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Trần Văn Khánh
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Trương Thị Hiền Lương

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh D tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 19 ngày 31 tháng 8 năm 2020 đối với:

Đối với: **Vũ Văn H1**, sinh ngày 22/02/1985

Chứng minh thư nhân dân: 142118131; cấp ngày 11/04/2014, Nơi cấp: Công an tỉnh D; Nghề nghiệp: Lao động tự do

ĐKKH và trú tại: KDC N, phường T, thị xã M, tỉnh D.

Con ông Vũ Văn L và bà Nguyễn Thị T1

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Ngày 20/5/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, thị xã M ra quyết định số 70a/QĐ - UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Vũ Văn H1. Thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã là 03 tháng, kể từ ngày 05/5/2020.

Có sự tham gia của:

1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Phó phòng Lao động – Thương binh và xã hội thị xã M, tỉnh D. Có mặt.
2. Đại diện Viện kiểm sát thị xã M: Bà Nguyễn Thị Hương – Kiểm sát viên. Có mặt

NHẬN THẤY:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Vũ Văn H1, có hành vi vi phạm như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 09/7/2020, tại khu vực cánh đồng thôn N, phường T, thị xã M, tỉnh D, Vũ Văn H1 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (loại hêrôin), hình thức sử dụng ma túy là dùng bật lửa đốt rồi hút vào cơ

thể. Khi H1 vừa sử dụng ma túy xong, phát hiện có lực lượng Công an đi đến, H1 đã vút bộ sử dụng ma túy đi. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Văn H1 đã bị Công an phường T lập biên bản vụ việc.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Văn H1 đã bị Công an phường T lập biên bản vi phạm hành chính ngày 09/7/2020. Tại phiếu trả lời kết quả xét nghiệm, tình trạng người nghiện ma túy của Trạm y tế phường T xác định: Vũ Văn H1 dương tính với ma túy, loại Heroin.

Kết quả xác minh, thu thập tài liệu xác định: Vào khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 05/5/2020, tại chỗ ở của H1 tại KDC N, phường T, thị xã M, tỉnh D, Vũ Văn H1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức sử dụng ma túy dùng bật lửa đốt hút vào cơ thể. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H1 đã bị Công an phường T phát hiện lập biên bản xử lý vi phạm hành chính số 04/BB-VPHC ngày 05/5/2020.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 05/5/2020 của Vũ Văn H1 đã bị Ủy ban nhân dân phường T, lập Hồ sơ giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 70b/QĐ-UBND ngày 20/5/2020 của Ủy ban nhân dân phường T đã Quyết định, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Vũ Văn H1 thời hạn 03 tháng,

Ngày 09/7/2020, Chủ tịch UBND phường T đã ra quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn số 83/QĐ-UBND đối với Vũ Văn H1.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T ra Quyết định số 84/QĐ-UBND giao Vũ Văn H1 cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh D quản lý, cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 14/7/2020, Chủ tịch UBND phường T ra thông báo số 88A/QĐ-UBND về việc lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vũ Văn H1.

Tại công văn số 209/LĐTBXH ngày 20/8/2020, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã M đề nghị Tòa án nhân dân thị xã M xem xét quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Vũ Văn H1 với thời gian là 18 tháng.

****Tại phiên họp hôm nay:***

- Đại diện Phòng lao động - thương binh và xã hội thị xã M giữ nguyên đề nghị theo công văn số 209/LĐTBXH ngày 20/8/2020.

- Anh Vũ Văn H1 vắng mặt tại phiên họp và đã có đơn đề nghị Tòa án thị xã M mở phiên họp vắng mặt đối với anh H1.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M: Tòa án nhân dân thị xã M đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Từ ý kiến nêu trên, đề nghị Tòa án nhân dân thị xã M chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã M, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vũ Văn H1 từ 18 đến 21 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, ý kiến của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thị xã M, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, thì thấy:

- Về trình tự, thẩm quyền xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Phòng lao động thương binh và xã hội thị xã M là cơ quan đề nghị xem xét áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Căn cứ vào khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì thẩm quyền xem xét, áp dụng thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh D.

Người bị đề nghị anh Vũ Văn H1 vắng mặt tại phiên họp và có đơn đề nghị về việc vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ vào khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, Tòa án tiến hành mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Vũ Văn H1 phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về tính hợp pháp của hồ sơ: Về đối tượng bị đề nghị, thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính và tài liệu có trong hồ sơ cơ bản đã đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 về việc sửa đổi bổ sung Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính và Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

- Về hành vi vi phạm: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ của Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, có đủ cơ sở xác định Vũ Văn H1 là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy, quá trình H1 sử dụng ma túy thể hiện: Ngày 05/5/2020, H1 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an

phường T phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy này của H1 đã bị Công an phường T, thị xã M lập Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn. Ngày 20/5/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, thị xã M ra quyết định số 70b/QĐ – UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Vũ Văn H1. Tuy nhiên, trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại phường, xã, H1 lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, điều đó thể hiện biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Vũ Văn H1 không có hiệu quả. Do vậy, Phòng lao động thương binh xã hội thị xã M đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vũ Văn H1 là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

+ *Về tình tiết tăng nặng:* Do Vũ Văn H1 vi phạm trong thời gian chấp hành biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn nên H1 phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

+ *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình giải quyết, Vũ Văn H1 thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính để xem xét khi áp dụng thời hạn đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H1.

- *Về tang vật, phương tiện vi phạm hành chính:* Khi thấy bị phát hiện H1 đã vứt dụng cụ sử dụng ma túy đi, Công an phường T đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; điểm h khoản 1 Điều 10; khoản 2 Điều 95 và khoản 1 Điều 96; điểm a khoản 1 Điều 103; khoản 2 Điều 105; Điều 107 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 về việc sửa đổi bổ sung Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh D (*Địa chỉ: thành phố C, tỉnh D*) đối với Vũ Văn H1.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (*mười tám*) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Vũ Văn H1 có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định; Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thị xã M có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã M có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã M phối hợp với Công an phường T, thị xã M, tỉnh D.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thị xã M;
- Phòng lao động TBXH thị xã M;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh D.
- UBND phường T, thị xã M;
- CA phường T, thị xã M;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Khánh

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 08:

- (1) và (3) Ghi tên Tòa án có thẩm quyền xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính; cần ghi rõ Tòa án nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân quận N, thành phố C).
- (2) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thì bỏ cụm từ “(không áp dụng)”.
- (4) Ghi địa điểm Tòa án tiến hành mở phiên họp (ví dụ: tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố C).
- (5) Ghi tóm tắt hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc; các ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Viện kiểm sát, người bị đề nghị tại phiên họp.
- (6) Đánh giá, phân tích của Thẩm phán về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị; đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng; về ý kiến của người tham gia phiên họp; lý do, căn cứ và sự cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị.
- (7) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thì có điểm 2 và điểm 5 phần quyết định; trường hợp Tòa án quyết định không áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thì bỏ điểm 2 và điểm 5 phần quyết định.
- (8) Ghi quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị, thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị theo quy định tại các điều 30, 31 và 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.
- (9) Ghi tên cơ quan có trách nhiệm thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính.